HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ HỌC SINH TIỀU HỌC THEO THÔNG TƯ SỐ 22/2016 /TT-BGDĐT Môn Thủ công – Kỹ thuật



MỤC TIÊU

Sau tập huấn, HV:

- Xác định các điểm được điều chỉnh trong TT 22 về
 đánh giá học sinh tiểu học liên quan đến môn Thủ công
 Kỹ thuật;
- Biết các kỹ thuật/ công cụ đánh giá thường xuyên môn Thủ công – Kỹ thuật và tập huấn cho GV sử dụng được các KT/công cụ này trong quá trình đánh giá học sinh theo TT22.
- Xây dựng được kế hoạch tập huấn nhân rộng cho các đối tượng cốt cán thuộc Phòng giáo dục và các trường TH về đánh giá học sinh tiểu học môn Thủ công – Kỹ thuật theo điều chỉnh và bổ sung trong TT22.

NỘI DUNG

- 1. Các điểm được điều chỉnh và bổ sung trong TT22 về đánh giá học sinh tiểu học liên quan đến môn Thủ công Kỹ thuật;
- 2. Một số kĩ thuật/công cụ thường dùng khi đánh giá thường xuyên kết quả học tập môn Thủ công Kỹ thuật của học sinh;
- 3. Cách thức lượng hóa các mức đánh giá;
- 4. Thực hành lập kế hoạch tập huấn cốt cán tại địa phương về đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Thủ công Kỹ thuật theo TT22 + 30

PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẨN

- Mỗi cá nhân trải nghiệm để phát hiện các kết quả của khóa tập huấn;
- Huy động sự tham gia tích cực của người học;
- Phát huy những KT, kinh nghiệm của các HV về dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh trong môn Thủ công – Kỹ thuật ở tiểu học.

- *HĐ1*: Làm việc theo nhóm, trả lời các câu hỏi sau:
- Chỉ ra những điểm bổ sung và sửa đổi trong các qui định của TT22 so với TT30 có liên quan trực tiếp đến môn Thủ công Kỹ thuật?
- Đánh giá ảnh hưởng của việc bố sung, sửa đối đó?
 - + Đối với GV?
 - + Đối với HS?
 - + Đối với hoạt động kiểm tra đánh giá HSTH?
 - +
- *HĐ 2:* Trình bày kết quả thảo luận

- Đối với GV:
- ► Không quy định hàng tháng GV ghi vào Sổ theo dõi chất lượng giáo dục
- Việc nhận xét bằng lời hoặc ghi vở được **thực hiện khi cần thiết,** đặc biệt chú trọng đến hỗ trợ, điều chỉnh, thúc đẩy sự tiến bộ của HS.
- Vào giữa kì 1, cuối kì 1, giữa kì 2 và cuối kì 2, căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn KT-KN đối với môn TC-KT để đánh giá học sinh theo ba mức (HTT, HT, CHT)

• Đối với GV:

- Kết quả đánh giá được ghi trong hồ sơ đánh giá bao gồm Học bạ và Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.
- Các thay đổi khác có liên quan: đánh giá thường xuyên về NL, PC đơn giản hơn; khen thưởng có tiêu chí rõ ràng hơn, trách nhiệm của GV, của HT và cán bộ quản lý giáo dục tại cơ sở được tăng cường...

- Đối với HS:
- Nguyên tắc đánh giá: chú trọng đến đánh giá sự cố gắng của học sinh, giúp học sinh điều chỉnh, nâng cao chất lượng quá trình học tập. Mở rộng hình thức đánh giá, nhấn mạnh đánh giá thường xuyên.
- Dảm bảo vai trò tự đánh giá.

- Đối với hoạt động KT,ĐG HSTH
- Dảm bảo giữ vững mục đích của hoạt động kiểm tra đánh giá ở trường tiểu học theo TT30
- Dảm bảo tính công bằng, khách quan, kịp thời trong đánh giá.
- Mục đích là giảm tính hành chính, đi vào thực chất là giúp đỡ học sinh tiến bộ
- GV có minh chứng khi được yêu cầu trả lời câu hỏi tại sao lại xếp HS vào một mức nào đó

NHỮNG ĐIỂM CHÍNH CẦN LƯU Ý

- Không có sổ theo dõi chất lượng giáo dục, GV sẽ làm thế nào?
- Thay vì đánh giá định kì hai lần (cuối kì I và cuối năm), nay là 4 lần: GKI, CKI, GKII, CKII.
- Thang đánh giá thay đổi: từ hai mức (HT hoặc CHT) thành 3 mức (HTT, HT và CHT)
- Công cụ đánh giá: bảng tham chiếu chuẩn đánh giá thường xuyên.
- Hồ sơ đánh giá: Học bạ và bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

Nội dung 2: Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá dùng khi đánh giá kết quả học tập môn TC-KT của HS

- **Hoạt động 1:** Nghiên cứu bảng tham chiếu chuẩn đánh giá định kì môn TC- KT (Tài liệu tập huấn từ tr 53), trả lời câu hỏi:
- Các tiêu chí và chỉ báo đề xuất trong bảng tham chiếu có phù hợp để đánh giá môn học? Những đề xuất điều chỉnh?
- Bảng tham chiếu sử dụng để làm gì, sử dụng như thế nào?
- Mô tả đánh giá kết quả học tập môn TC-KT các lớp từ 1-5 theo 3 mức HTT, HT, CHT dựa vào các tiêu chí và chỉ báo trên.
- Lấy ví dụ minh họa việc sử dụng bảng tham chiếu trong đánh giá phân môn Thủ công lớp 1 – 5 giai đoạn CKI.

Nội dung 2: Bảng tham chiếu chuẩn đánh giấ dùng trong đánh giấ kết quả học tập môn TC-KT của HS.

Hoạt động 2:

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận
- Nhận xét, đánh giá
- Những bài học???
- Chia sẻ những băn khoăn khi thực hiện

Nội dung 2: Một số kĩ thuật đánh giá thường xuyên dùng khi đánh giá kết quả học tập môn TC-KT của HS

Hoạt động 1: Làm việc theo nhóm, trả lời câu hỏi

- Những kỹ thuật đánh giá thường xuyên đang được sử dụng trong môn TC-KT ở tiểu học?
- Cách thực hiện kỹ thuật?
- Ưu điểm và hạn chế của các kỹ thuật đó?
- Lấy ví dụ cụ thể?

Hoạt động 2:

- Chia sẻ trước lớp
- Cùng đánh giá

- Nội dung 2: Một số kĩ thuật đánh giá thường xuyên dùng khi đánh giá kết quả học tập môn TC-KT của HS
- Dánh giá thông qua kiểm tra ngắn
- Đánh giá dựa trên nghiên cứu hồ sơ học tập của HS (profile)
- Dánh giá dựa trên các bài tập thực hành
- Dánh giá dựa trên sản phẩm, bài trình bày cá nhân (presentation)
- Dánh giá thông qua tương tác nhóm và sản phẩm của nhóm
- Dánh giá dựa trên quan sát và VIDEO
- Dự án
- Vấn đáp

Đánh giá thông qua kiểm tra

Kiểm tra trong đánh giá thường xuyên môn Thủ công – Kỹ thuật được thực hiện thông qua các hình thức: *Kiểm tra miệng, KT nhanh*.

- **Kiểm tra miệng** để nêu vấn đề, đánh giá mức độ đạt yêu cầu so với mục tiêu đề ra (vốn kiến thức kinh nghiệm đã có). Thường thực hiện trên một nhóm nhỏ học sinh.
- **Kiểm tra nhanh:** được thiết kế sẵn với các câu hỏi rất ngắn hoặc dạng trắc nghiệm để một nhóm hoặc 1 lớp HS thực hiện.

Đánh giá dựa trên Hồ sơ học sinh



Đánh giá dựa trên bài tập thực hành





Đánh giá dựa trên sản phẩm của học sinh

- Có nhiều loại sản phẩm: tạo hình bằng giấy bìa, cắt khâu thêu, lắp ghép mô hình...
- ĐG càng nhiều sản phẩm thì thông tin thu được càng xác thực. Tuy nhiên, mỗi sản phẩm phải có một ý nghĩa nhất định, không phải sản phẩm nào cũng cần lưu trữ để phục vụ đánh giá.



Đánh giá dựa trên bài trình bày







Đánh giá dựa trên tương tác nhóm





Quan sát

- Là phương pháp chủ đạo đáp ứng được việc đánh giá liên tục sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất, quá trình học tập của HS.
- Sử dụng mọi lúc, mọi nơi, mọi hoạt động của HS; có thể có chủ đích hoặc không có chủ đích.
- Có thể sử dụng độc lập hoặc kết hợp với các phương pháp khác.
- Ưu thế trong khai thác được các thông tin về sức khỏe, tinh thần, nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh..
- Chú ý: chọn mẫu quan sát, xây dựng tình huống quan sát, chọn vị trí quan sát, chọn thời điểm quan sát. Quan sát cần có mục tiêu và đưa ra kết luận phải có minh chứng. (phiếu quan sát)

Nội dung 3: Xây dựng kế hoạch tập huấn nội dung TT22 và môn TC-KT tại địa phương

Làm việc theo nhóm Thành phố/ tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch dự kiến tập huấn nội dung TT22 và môn TC – KT tại địa phương (A4). Nội dung kế hoạch bao gồm:
 - + Mục tiêu tập huấn
 - + Thời gian tập huấn
 - + Đối tượng tập huấn
 - + Nội dung tập huấn
 - + Chương trình tập huấn
 - + Tài liệu tập huấn
- Đề xuất, kiến nghị (A4)

Nội dung 3: Xây dựng kế hoạch tập huấn tại địa phương

Làm việc chung

- Trình bày kế hoạch dự kiến tập huấn tại địa phương và đưa ra đề xuất, kiến nghị
- Thảo luận
- Điều chỉnh